

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 009/MSC/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan (“MSC”)

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660 Fax: (028) 381 09463

Email: thongbao@msc.masangroup.com

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: HỒN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR00448 (Dùng cho thực phẩm)

2. Thành phần:

Natri polyphosphate (INS 452i) (41-51 %); pentasodium triphosphate (INS 451i) (22-32 %);
sodium dihydrogen phosphate (INS 339i) (13-23 %); tetrasodium diphosphate, anhydrous
(INS 450iii) (4-14 %)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sử dụng tốt nhất trước: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: sản phẩm đựng trong bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế

- Quy cách đóng gói: bao PE , khối lượng tịnh là 3,1 kg/bao, bên ngoài là thùng carton

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan – chi nhánh MSI

Lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.



SL

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

TpHCM, ngày 06 tháng 08 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Nguyễn Hoàng Yến



JL



Phụ lục

DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Dinh kèm bản tự công bố số 009/MSC/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	NHÓM SẢN PHẨM	Số TCCS
	PHỤ GIA THỰC PHẨM	06:2020/MS202
	HỒN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR00448	Có hiệu lực từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố sản phẩm

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng bột và hạt tinh thể nhỏ, có thể có vón cục nhỏ.
- Màu sắc: Màu đặc trưng của thành phần cấu thành, từ không màu đến trắng hoặc trắng ngà
- Mùi, vị: Mùi, vị đặc trưng. Không có mùi vị lạ.

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Các chất không tan trong nước	%	≤ 1
2	Định tính phosphate		Có phản ứng đặc trưng phosphate
3	Fluoride	mg/kg	≤ 10

3. Các chỉ tiêu kim loại nặng

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	3
2	Hàm lượng Arsen (As)	mg/kg	4



NHÃN HÀNG PHẨM • Phiên bản 1

HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR00448

(Dùng cho thực phẩm)

Thành phần: Natri polyphosphate (INS 452i) (41-51 %); pentasodium triphosphate (INS 451i) (22-32 %); sodium dihydrogen phosphate (INS 339i) (13-23 %); tetrasodium diphosphate, anhydrous (INS 450iii) (4-14 %)

Khối lượng tịnh: 3,1 kg/bao

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng làm phụ gia cho các sản phẩm thực phẩm mỳ ống, mì sợi đã được làm chín và các sản phẩm tương tự. Chức năng của từng phụ gia trong thành phần cấu thành Hỗn hợp phụ gia thực phẩm PR00448 theo đúng chức năng tương ứng quy định trong Phụ lục 1 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019.

Hàm lượng sử dụng:

Phân nhóm	Tên diễn giải	Giới hạn tối đa sử dụng * (%)
6.4.3	Mỳ ống, mì sợi đã được làm chín và các sản phẩm tương tự	2500 mg/kg, tính theo phospho

* Sử dụng với hàm lượng thấp nhất cần thiết để đạt được hiệu quả kỹ thuật mong muốn, đảm bảo không làm thay đổi bản chất hoặc chất lượng của thực phẩm và tuân thủ giới hạn tối đa của các phụ gia trong thành phần cho các sản phẩm được quy định tại Thông tư số 24/2019/TT-BYT Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ngày 30 tháng 08 năm 2019.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản ở nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát

Ngày sản xuất: xem trên nhãn bao bì

Sử dụng tốt nhất trước: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản phẩm chất lượng của:

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan

Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ sản xuất:

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan – Chi nhánh MSI

Lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Sản xuất tại Việt Nam

Sản xuất theo số TCCS 06:2020/MS202

Sản phẩm này chỉ nhằm phục vụ sản xuất trong nội bộ.

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng

NHÃN SẢN PHẨM - Phiên bản 2



HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR00448

(Dùng cho thực phẩm)

Thành phần: Natri polyphosphate (INS 452i) (41-51 %); pentasodium triphosphate (INS 451i) (22-32 %); sodium dihydrogen phosphate (INS 339i) (13-23 %); tetrasodium diphosphate, anhydrous (INS 450iii) (4-14 %)

Khối lượng tịnh: <tùy theo yêu cầu của khách hàng>

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng làm phụ gia cho các sản phẩm thực phẩm mỳ ống, mì sợi đã được làm chín và các sản phẩm tương tự. Chức năng của từng phụ gia trong thành phần cấu thành Hỗn hợp phụ gia thực phẩm PR00448 theo đúng chức năng tương ứng quy định trong Phụ lục 1 Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019.

Hàm lượng sử dụng:

Phân nhóm	Tên diễn giải	Giới hạn tối đa sử dụng * (%)
6.4.3	Mỳ ống, mì sợi đã được làm chín và các sản phẩm tương tự	2500 mg/kg, tính theo phospho

* Sử dụng với hàm lượng thấp nhất cần thiết để đạt được hiệu quả kỹ thuật mong muốn, đảm bảo không làm thay đổi bản chất hoặc chất lượng của thực phẩm và tuân thủ giới hạn tối đa của các phụ gia trong thành phần cho các sản phẩm được quy định tại Thông tư số 24/2019/TT-BYT Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm ngày 30 tháng 08 năm 2019

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản ở nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát

Ngày sản xuất: xem trên bao bì

Sử dụng tốt nhất trước: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản phẩm chất lượng của:

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan

Tầng 12, tòa nhà MPala Saigon, Số 39, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ sản xuất:

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan – Chi nhánh MSI

Lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Sản xuất tại Việt Nam

Sản xuất theo số TCCS 06:2020/MS202

Sản phẩm này chỉ nhằm phục vụ sản xuất trong nội bộ.

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng

SL



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 23052.19

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN - CHI NHÁNH MSI

Địa chỉ : LÔ 6, KCN TÂN ĐÔNG HIỆP A, PHƯỜNG TÂN ĐÔNG HIỆP, THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM

Tên mẫu : HỒN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR00448

Ngày lấy mẫu : 01/11/2019

Lượng mẫu : 01 bịch x 100 g

Ngày nhận mẫu : 04/11/2019

Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm

Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Sđt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Floride (F ⁻)	HD.PP.86/KXN.LH	Không phát hiện MLOD = 1,00 mg/kg	08/11/2019
2	Arsen (As) tổng	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	0,113 mg/kg	06/11/2019
3	Chì (Pb)	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	0,248 mg/kg	06/11/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không nhăn, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp, NSX: 30/10/2019.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 - 11 - 2019.

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



AS. Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 23050.19

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN - CHI NHÁNH MSI

Địa chỉ : LÔ 6, KCN TÂN ĐÔNG HIỆP A, PHƯỜNG TÂN ĐÔNG HIỆP, THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM

Tên mẫu : HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR00448

Ngày lấy mẫu : 01/11/2019

Lượng mẫu : 01 bịch x 200 g

Ngày nhận mẫu : 04/11/2019

Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm

Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Sđt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Định tính Phosphat	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Có phản ứng đặc trưng phosphat	08/11/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không nhăn, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp, NSX: 30/10/2019.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày12-11-2019.....

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



* Nguyễn Đức Thịnh



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 23051.19

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN - CHI NHÁNH MSI

Địa chỉ : LÔ 6, KCN TÂN ĐÔNG HIỆP A, PHƯỜNG TÂN ĐÔNG HIỆP, THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM

Tên mẫu : HỒN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR00448

Ngày lấy mẫu : 01/11/2019

Lượng mẫu : 01 bịch x 200 g

Ngày nhận mẫu : 04/11/2019

Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm

Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

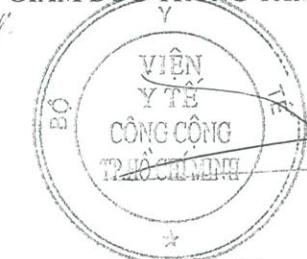
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Chất không tan trong nước	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	0,00 %	06/11/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không nhăn, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp, NSX: 30/10/2019.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12.11.2019.....

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh